TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2022/QĐST-HNGĐ	*Lương Sơn, ngày 21 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Anh Bùi Anh T và chị Nguyễn Thị H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp hôn nhân gia đình đề ngày 01 tháng 6 năm 2022 của anh Bùi Anh T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Bùi Anh T, sinh năm 1968

HKTT: Phố CĐ, xã KS, huyện PB, tỉnh TN

Chỗ ở hiện nay: Xóm V, xã TV, huyện LS, tỉnh HB.

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm V, xã TV, huyện LS, tỉnh HB.

Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Anh T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Anh T và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận: chị Nguyễn Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Yến Nh – sinh ngày 25/3/2005 và cháu Bùi Đức A – sinh ngày 17/7/2012 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh T cấp dưỡng nuôi con là cháu Bùi Yến Nh cùng chị H mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng; Anh T cấp dưỡng nuôi con là cháu Bùi Đức A cùng chị H mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng, kể từ tháng 7/2022 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh T có quyền thăm nom con chung sau ly hôn không ai được cản trở

3/ Về tài sản chung: Anh Bùi Anh T và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lương Sơn;
- UBND xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, Thái Nguyên,(nơi đăng ký);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Chu Thị Lan Anh